

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 25/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương

2/ Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

TRỊNH THANH H; sinh năm: 1992 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số A Quốc lộ S, khu phố D, phường E, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng trọ số T, nhà số Y đường U, khu phố I, phường O, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Hữu P (chết) và bà: Nguyễn Ngọc O; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2018. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 11/8/2018, anh Đặng Văn S là nghề chạy xe ôm (grabbike) đến Công an phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức trình báo có nhận được điện thoại của người tên H ở Phòng trọ số T, nhà số Y đường U, khu phố I, phường O, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh gọi điện nhờ gửi đồ đến thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Do nghi ngờ gói đồ trên là ma túy nên anh S đem gói hàng trên đến Công an phường Linh Chiểu trình báo. Tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm 01 túi giấy kích thước 5x7cm bên trong có chứa 02 túi nylon được hàn kín chứa tinh thể không màu; 02 ống thủy tinh; 02 ống hút nhựa; 01 hộp nhựa màu bạc.

Kết luận giám định số 1389/KLGD–H ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tinh thể không màu trong 02 gói nylon qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,1641g, loại Methamphetamine (BL: 35).

Qua lời khai của H, Công an phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức kết hợp với Đội điều tra về ma túy Công an quận Thủ Đức tiến hành kiểm tra Phòng trọ số T, nhà số Y đường U, khu phố I, phường O, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Trịnh Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm: 01 hộp kim loại màu đen trong có 07 gói nylon hàn kín chưa tinh thể không màu và 01 cân điện tử; 02 kéo inox; 40 ống hút thủy tinh; 20 gói nylon bên trong không có gì; 10 túi giấy có hoa văn không có gì; 10 túi giấy màu đỏ bên trong không có gì và 01 điện thoại Samsung. Sau đó, đưa H cùng số vật chứng trên về Công an phường lập biên bản bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1390/KLGD–H ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 07 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trịnh Thanh H và hình dấu Công an phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 11,2006g, loại Methamphetamine (BL: 37).

Trịnh Thanh H khai số ma thu giữ trên là của H mua vào lúc 08 giờ ngày 09/8/2018 của một người đàn ông tên Hường (không rõ lai lịch) ở khu vực đường số 17, khu phố 3, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 6.500.000 đồng. Sau đó, H đem về phòng ngủ phân ra thành từng gói nhỏ để sử dụng và ai hỏi thì bán lại. H bắt đầu bán ma túy từ tháng 5 năm 2018 đến ngày bị bắt, H bán ma túy một mình. H đã bán ma túy cho Lê Hoài N là người ở chung phòng trọ với H được khoảng 40 lần, mỗi lần bán với giá từ 100.000 đến 150.000 đồng. Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 11/8/2018, H có gọi điện thuê Đặng Văn S là tài xế xe ôm chở 01 túi nylon bên trong có 02 gói nylon hàn kín chứa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy giao cho một người tên Dương ở tỉnh Đồng Nai với giá 250.000 đồng (Hiếu không biết bên trong là ma túy). Khoảng 15 giờ cùng ngày, H đang ở phòng trọ thì bị Công an vào bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên.

Lê Hoài N khai là người nghiện ma túy. N và H cùng thuê ở phòng trọ số 203 nhà số 82 đường số 17, khu phố 3, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức ở chung. N đã mua ma túy của H được khoảng 40 lần, mỗi lần mua với giá từ 100.000 - 150.000 đồng để sử dụng. N không tham gia vào việc bán ma túy cùng H.

[2] Bản Cáo trạng số 33/CT-VKSTĐ ngày 09/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố Trịnh Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trịnh

Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo H không tranh luận và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Thanh H phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 12,3647g mục đích để bán. Ngoài ra, trước đó Trịnh Thanh H đã bán ma túy cho Lê Hoài N được 40 lần để sử dụng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Thanh H đã phạm “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo mua bán ma túy với khối lượng thu giữ tổng cộng là 12,3647g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; ngoài ra bị cáo còn bán ma túy cho Lê Hoài N được 40 lần, đây là các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Lê Hoài N là người nghiện, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Đối với người thanh niên tên Hương (không rõ lai lịch) bán ma túy cho H và người tên Dương (không rõ lai lịch) mua ma túy của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với lời khai của H ngoài bán ma túy cho N còn bán ma túy cho Dương. Ngoài lời khai trên của H ra thì không có chứng cứ nào chứng minh lời khai nhận trên của H cũng như không xác định được nhân thân và ghi lời khai của người thanh niên tên Dương. Do đó, không có căn cứ để truy tố H phạm tội đối với 02 người theo điểm c, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự

Đối với số vật chứng gồm 02 bình thủy tinh; 42 ống thủy tinh cong tròn; 05 ống hút nhựa màu trắng là các bộ phận đơn lẻ, không đủ để tạo thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát không khởi tố, truy tố bị cáo về tội “Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 254 Bộ luật hình sự.

Đối với việc Lê Hoài N sử dụng ma túy tại Phòng trọ số T, nhà số Y đường U, khu phố I, phường O, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhân khai mua ma túy của H và phòng trọ số 203 là do Nhân thuê và H về ở ghép, bản thân Nhân và H cùng là người nghiện. Do đó, Hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành của tội Chứa chấp hoặc Tổ chức việc sử dụng ma túy, quy định tại Điều 255, 256 Bộ luật hình sự.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1389/KLGD và 01 gói niêm phong ghi số vụ 1390/KLGD bên ngoài có chữ ký của GĐV Huỳnh Thanh Thảo, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là công cụ, phương tiện phạm tội H sử dụng để mua bán ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 bình thủy tinh; 05 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp kim loại màu đen; 01 hộp nhựa màu trắng bên trong không có gì; 42 ống thủy tinh cong tròn; 20 gói nylon hàn kín một đầu; 20 túi giấy là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng;

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Trịnh Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Trịnh Thanh H 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1389/KLGD bên ngoài có chữ ký của GDV Huỳnh Thanh Thảo, bên trong là 02 gói ma túy còn lại sau giám định; 01 cân điện tử; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 bình thủy tinh; 05 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp kim loại màu đen; 01 hộp nhựa màu trắng; 42 ống thủy tinh cong tròn; 20 gói nylon hàn kín một đầu; 20 túi giấy.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho số NKT2019/74 ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

4- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trịnh Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm